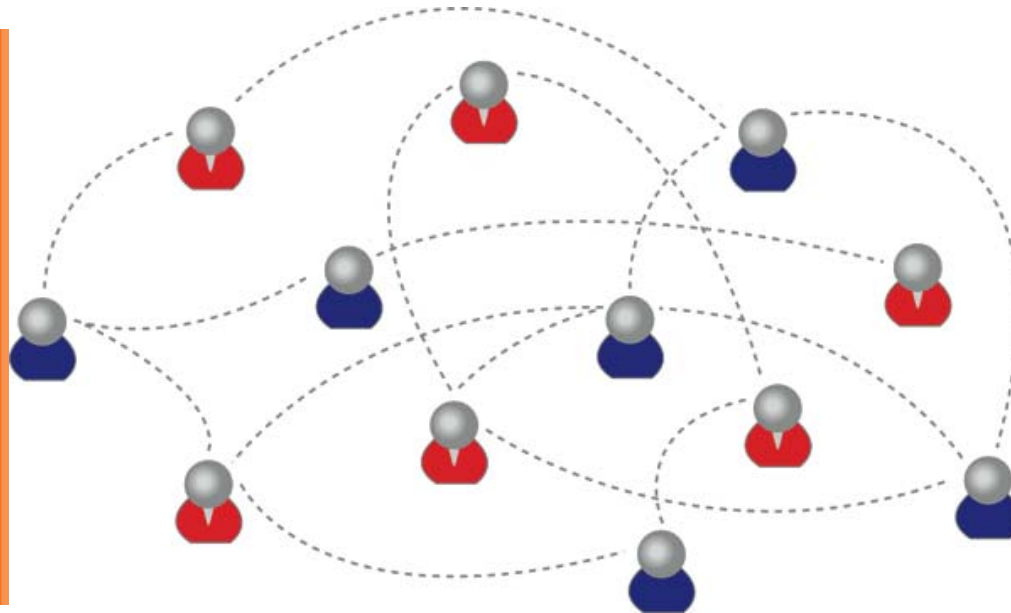




PHẦN 3: Mạng lưới HTKT

Bài 9: Tâm nhìn đối với hệ thống HTKT tại Việt Nam

TS. Lê Thị Thu Hiền - Phó Giám đốc, Điều phối HTKT và Tăng cường hệ thống y tế

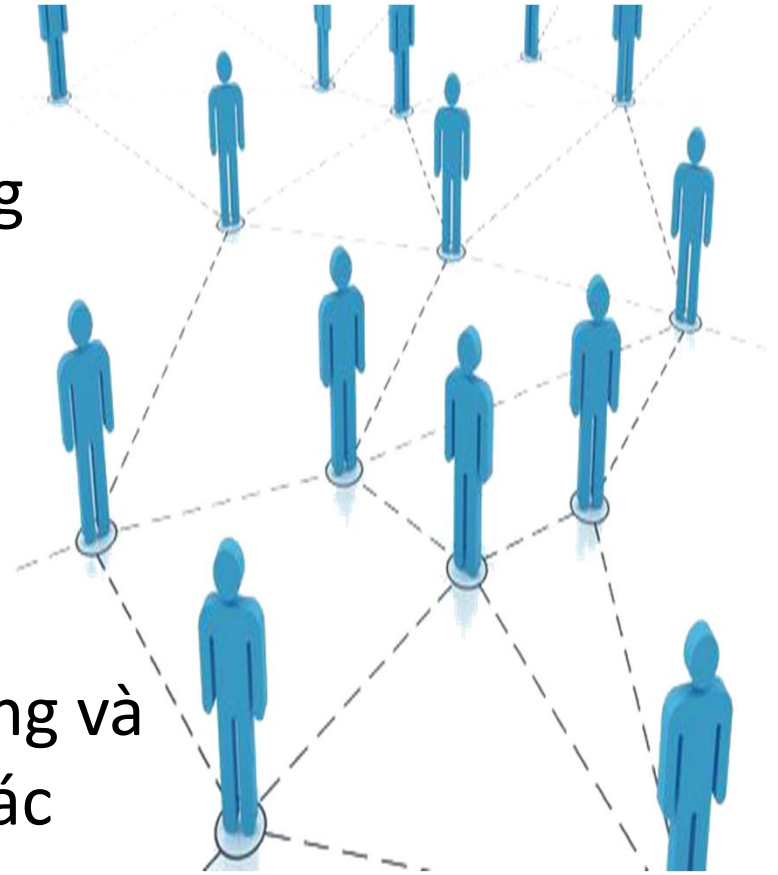
TẬP HUẤN “LÀM THẾ NÀO ĐỂ TRỞ THÀNH CÁN BỘ HỖ TRỢ KỸ THUẬT HIỆU QUẢ Ở VIỆT NAM”

Tháng 8 năm 2014

Các mục tiêu bài học

Học viên có thể:

- Hiểu được mục đích của hệ thống HTKT cấp tỉnh và quốc gia.
- Hiểu được các yếu tố, chức năng dự kiến và cấu trúc của hệ thống HTKT cấp tỉnh và quốc gia.
- Đóng góp ý kiến cho các chức năng và cấu trúc của hệ thống dựa trên các kinh nghiệm về thực tế tại địa phương.



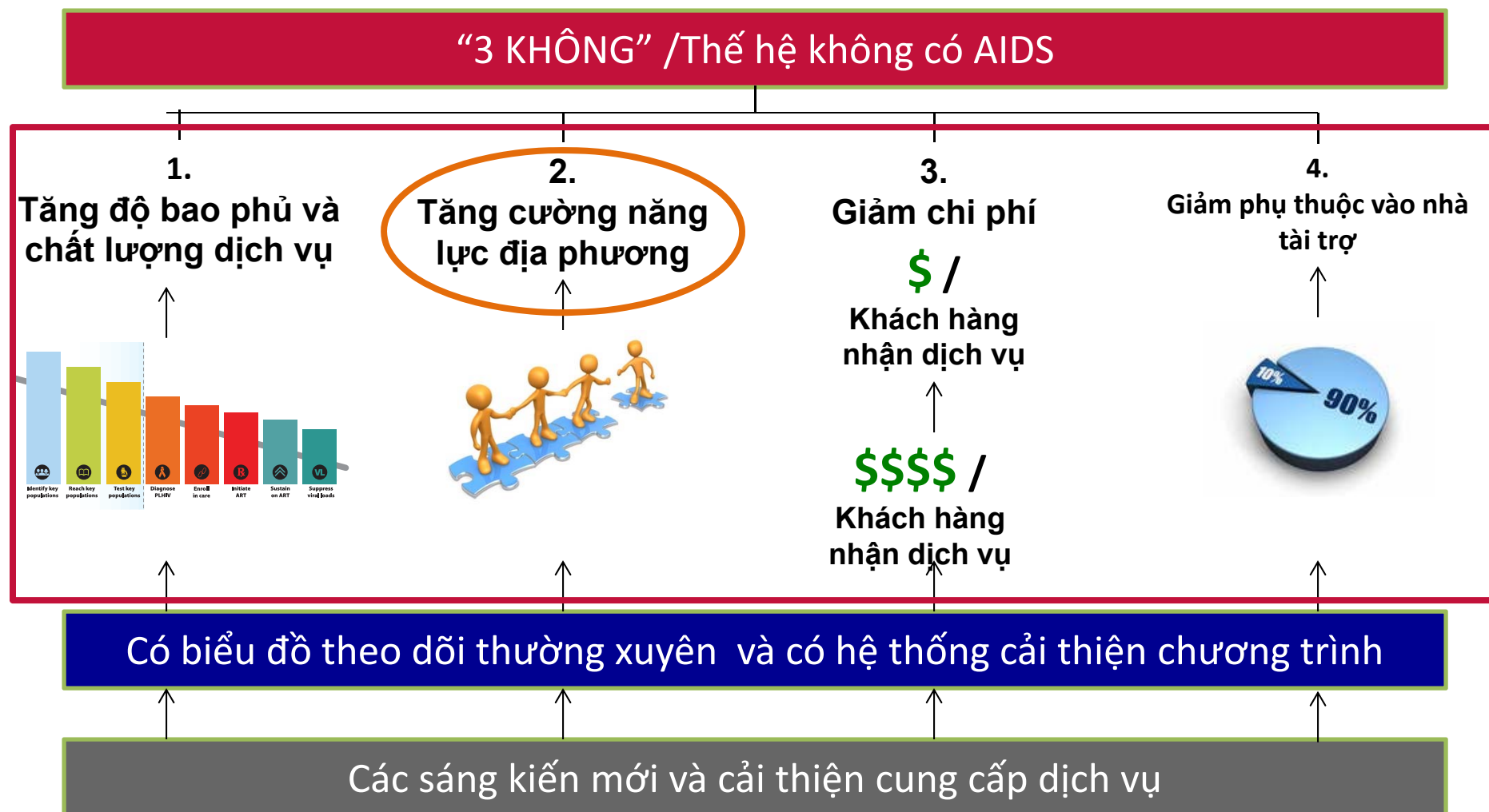
HTKT trở nên quan trọng hơn bao giờ hết

- Sự bùng nổ nhanh chóng về kiến thức và khoa học kỹ thuật
- Nhu cầu về điều chỉnh và áp dụng nhanh chóng các sáng kiến và các kỹ thuật công nghệ mới ngày càng cao nhằm cứu sống thêm nhiều người bệnh và cải thiện chất lượng dịch vụ.



- Các chương trình can thiệp cần phải hiệu quả và tập trung đáp ứng tốt hơn với tình hình thực tế và các giải pháp của địa phương
- Nhu cầu tăng cường tính tự chủ và nâng cao năng lực của địa phương
- Giảm dần vai trò của các tổ chức quốc tế

Thế nào là một chương trình thành công?



Tầm nhìn đối với chương trình HTKT tại Việt Nam

- Phần lớn hoạt động HTKT được thực hiện bởi mạng lưới cán bộ HTKT đã được đào tạo tốt và có kinh nghiệm của tuyến tỉnh. Mạng lưới này duy trì hoạt động HTKT một cách thường xuyên và được hỗ trợ từ hệ thống HTKT tuyến TƯ.
- HTKT và các khóa đào tạo liên quan được thực hiện bằng tiếng Việt, phù hợp với văn hóa và đáp ứng với các ưu tiên của địa phương và TƯ.
- Hệ thống HTKT tạo ra sự liên kết chặt chẽ với hệ thống quản lý kiến thức và đáp ứng các yêu cầu về HTKT một cách kịp thời và phù hợp.

Tầm nhìn đối với chương trình HTKT tại Việt Nam (tiếp)

- Các HTKT dạng “ĐẨY” hướng tới các vấn đề ưu tiên nhất của Việt Nam.
- Các chuyên gia HTKT cấp quốc gia - am hiểu về tình hình thực tế, nhu cầu HTKT và các thách thức của địa phương – sẽ hỗ trợ đào tạo, cố vấn cho mạng lưới HTKT của địa phương và đôi khi sẽ hỗ trợ trực tiếp cho một số vấn đề phức tạp.
- Hệ thống HTKT là một hệ thống linh hoạt và có khả năng hỗ trợ trên nhiều lĩnh vực khác nhau như y tế, giáo dục, biến đổi khí hậu và các lĩnh vực thuộc chương trình phát triển khác mà Việt Nam có nhu cầu.

Hệ thống quản lý tri thức (KMS)

- Là trung tâm lưu trữ và nguồn cung cấp thông tin khoa học cho các tỉnh/TP.
- Là công cụ hữu ích và dễ sử dụng để giúp anh, chị thực hiện các hoạt động HTKT của mình.
- Cung cấp các bằng chứng khoa học theo các yêu cầu HTKT dạng KÉO của địa phương.
- Tập hợp các thông tin về cơ sở khoa học cho các sáng kiến HTKT dạng ĐẨY.
- Lưu giữ các thông tin về kinh nghiệm và bài học thành công trong hoạt động HTKT của chính anh, chị để chia sẻ và giúp đỡ các tỉnh/TP khác.



Tầm nhìn cho hệ thống HTKT bền vững ở Việt Nam:

Hệ thống HTKT với cơ quan HTKT trung ương

Cơ quan điều phối HTKT TƯ hỗ trợ và làm việc chặt chẽ với các nhóm HTKT tỉnh/TP để:

- Đánh giá nhu cầu HTKT, đào tạo và hướng dẫn các cán bộ HTKT địa phương
- Theo dõi và phát hiện các ứng dụng khoa học kỹ thuật, tri thức mới có ý nghĩa và phù hợp với Việt Nam, hỗ trợ cho việc chỉnh sửa, ứng dụng và lồng ghép vào hệ thống dịch vụ của địa phương
- Hỗ trợ hệ thống HTKT TƯ và các hoạt động HTKT ở địa phương.
- Xác định các vấn đề HTKT dạng ĐÃY cần ưu tiên và quản lý các hoạt động HTKT của TƯ.
- Điều phối và đánh giá hoạt động HTKT trên toàn quốc.



Chức năng của hệ thống HTKT trung ương

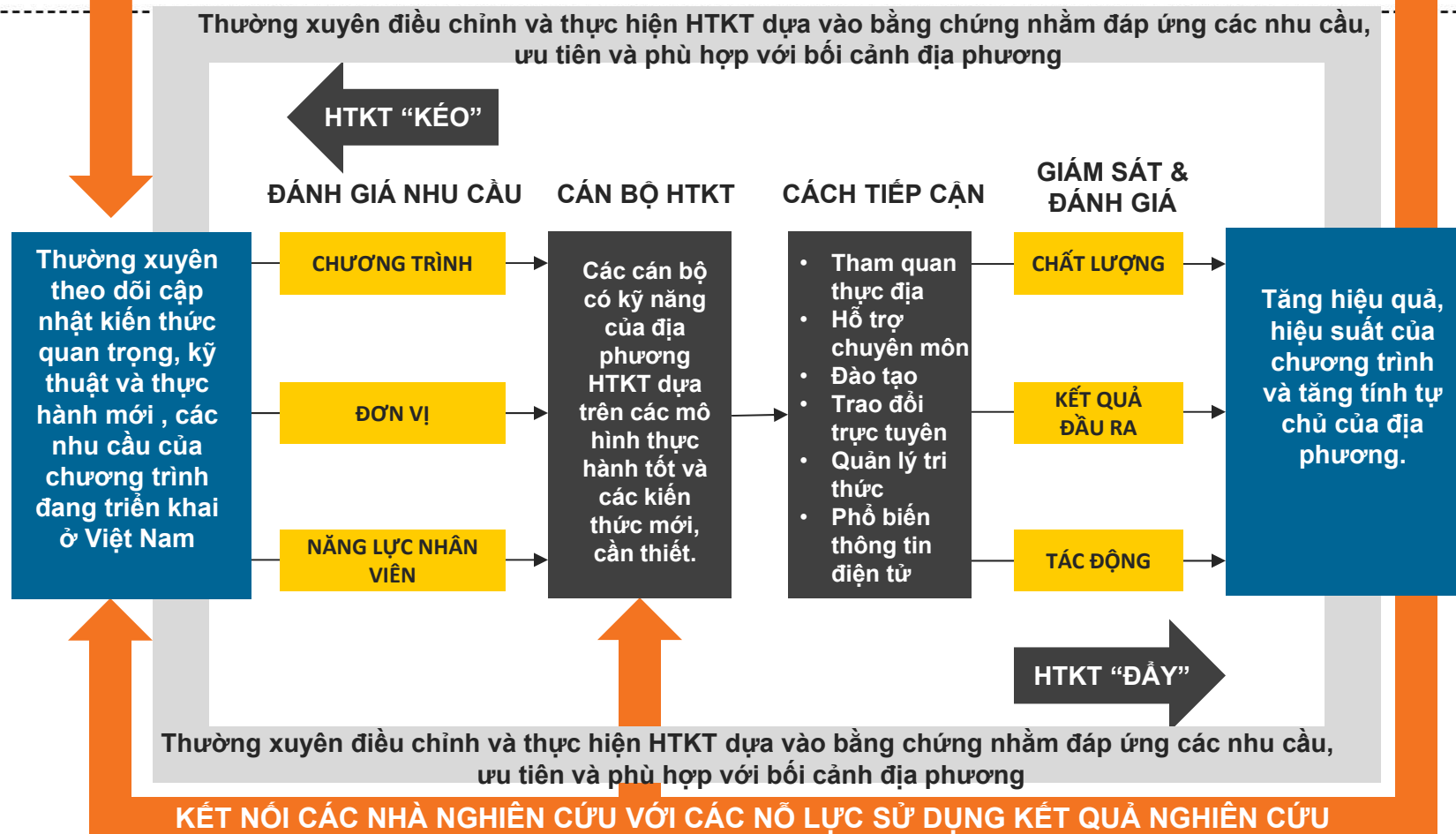
1. Điều phối các hoạt động HTKT do các đơn vị TƯ thực hiện
2. Thực hiện chức năng quản lý tri thức
3. Giảng dạy, hướng dẫn hỗ trợ đội ngũ HTKT địa phương
4. Thiết kế và thực hiện đánh giá nhu cầu HTKT
5. Hỗ trợ cán bộ HTKT địa phương đáp ứng tốt với các yêu cầu HTKT từ các cơ sở cung cấp dịch vụ.
6. Kết nối các chuyên gia thuộc các lĩnh vực kỹ thuật chuyên sâu không sẵn có tại địa phương với đội ngũ cán bộ HTKT địa phương.
7. Tạo điều kiện thuận lợi cho việc phân tích dữ liệu về dịch vụ và áp dụng các phát hiện, khuyến nghị từ việc phân tích này.
8. Xác định ưu tiên và lập kế hoạch cho HTKT dạng ĐẦY
9. Hỗ trợ cán bộ tuyển tỉnh chia sẻ và phổ biến thông tin, kinh nghiệm với các tỉnh khác.
10. Đề xuất các nội dung cần ưu tiên nghiên cứu.

Chức năng của hệ thống HTKT tuyến tỉnh/TP

1. Thực hiện đánh giá nhu cầu HTKT tại tỉnh/TP.
2. Cung cấp và điều phối hoạt động HTKT tại địa phương.
3. Phát hiện các cán bộ địa phương có chuyên môn giỏi để hỗ trợ tuyến dưới hoặc trực tiếp HTKT.
4. Cung cấp các khóa đào tạo tập trung hoặc đào tạo tại chỗ và hỗ trợ chuyên môn cho các cán bộ HTKT địa phương.
5. Hỗ trợ các nhóm HTKT của tỉnh/TP khác khi có yêu cầu.
6. Đánh giá các HTKT một cách thường xuyên và đơn giản.
7. Phối hợp với các nghiên cứu viên để ứng dụng các kiến thức và công nghệ mới trong quá trình triển khai chương trình can thiệp cũng như xác định các vấn đề nghiên cứu ưu tiên.



CHU TRÌNH NHU CẦU HTKT Ở VIỆT NAM



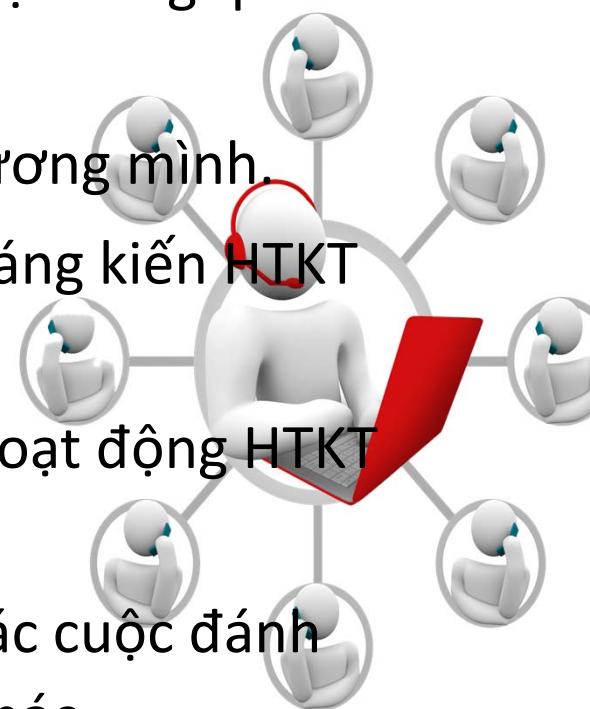
Thành viên của mạng lưới HTKT Việt Nam

- Là người được đào tạo tốt và có kinh nghiệm trong HTKT.
- Là người đáng tin cậy, có “vị thế” về chuyên môn kỹ thuật và được đồng nghiệp cũng như đơn vị tiếp nhận HTKT tin tưởng.
- Có kỹ năng giao tiếp tốt.
- Được cấp trên hỗ trợ để hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ HTKT.
- Cam kết cung cấp HTKT đảm bảo chất lượng cao.



Các bước triển khai: Giai đoạn 1

- Lựa chọn và đào tạo cơ bản cho cán bộ HTKT địa phương.
- Hướng dẫn và tiếp tục đào tạo cho các cán bộ HTKT này.
- Kết nối các cán bộ này với cộng đồng HTKT và Hệ thống quản lý tri thức HTKT của SMART TA.
- Đáp ứng các nhu cầu HTKT dạng KÉO từ địa phương mình.
- Hỗ trợ cán bộ HTKT địa phương thực hiện các sáng kiến HTKT dạng ĐẨY.
- Hỗ trợ các cán bộ HTKT địa phương triển khai hoạt động HTKT về HIV/AIDS, MMT và các vấn đề khác.
- Mời các cán bộ HTKT địa phương tham gia và các cuộc đánh giá nhanh tại địa phương hoặc tại các tỉnh/TP khác.



Hỗ trợ của dự án SMART TA dành cho cán bộ HTKT địa phương



- Đào tạo và hướng dẫn
- Hỗ trợ một phần tài chính cho các hoạt động HTKT tại tỉnh/TP
- Hỗ trợ tài chính cho các hoạt động HTKT tại các tỉnh khác và các sáng kiến HTKT ĐẦY của TƯ
- Được cập nhật kiến thức và hỗ trợ liên tục

Các việc cần thực hiện tiếp theo của anh/chị:

1. Hoàn thành đánh giá ban đầu về nhu cầu HTKT của địa phương.
2. Làm việc với dự án SMART TA và lãnh đạo đơn vị để xây dựng và thực hiện kế hoạch HTKT cho các hoạt động do dự án SMART TA hỗ trợ.
3. Tìm hiểu các tài liệu được cung cấp thông qua hệ thống quản lý tri thức của SMART TA.
4. Thu thập các yêu cầu HTKT phát sinh của địa phương (HTKT dạng KÉO) và trao đổi với các cán bộ dự án SMART TA nếu cần.
5. Tham gia vào các hoạt động HTKT dạng ĐẨY đang triển khai tại địa phương.

Bài tập: Giới thiệu, phân tích và thảo luận về mô hình đa bậc của tỉnh

1. Xác định các đơn vị liên quan trong tỉnh/TP sẽ tham dự buổi trình bày.
2. Nghiên cứu mô hình đa bậc của tỉnh/TP và thảo luận với các cán bộ FHI 360 nếu cần. Xác định các “khoảng thiếu hụt” chính của các dịch vụ và các vấn đề khác đang ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động dịch vụ.
3. Trình bày và thảo luận về mô hình đa bậc và chất lượng hoạt động từ dự phòng đến chăm sóc điều trị HIV trong địa bàn tỉnh/TP.
4. Đề xuất kế hoạch nhằm giải quyết một hoặc vài vấn đề ưu tiên sẽ được thực hiện trong 6 tháng tới.
5. Báo cáo cho SMART TA về kế hoạch này chậm nhất là ngày 05/9/2014.

